

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025, giữa:

+ *Nguyên đơn*: anh Hà Văn Á, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản M, xã P, tỉnh Thanh Hóa.

+ *Bị đơn*: chị Lò Thị L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm B, xã M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn Á và chị Lò Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Hà Văn Á và chị Lò Thị L thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: anh Hà Văn Á và chị Lò Thị L có 02 con chung là Hà Ánh S, sinh ngày 29/5/2008 và Hà Ngọc S1, sinh ngày 14/10/2014. Khi ly hôn, anh Hà Văn Á nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hà Ánh S; chị Lò Thị L nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hà Ngọc S1 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động hoặc cho đến khi có quyết định khác của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Anh Hà Văn Á và chị Lò Thị L đều chưa có yêu cầu

đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hà Văn Á và chị Lò Thị L đều có quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Không có.

2.5. *Về án phí*: Anh Hà Văn Á nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001397, ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ; anh Hà Văn Á còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Viện KSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã M – Phú Thọ;
- (*Nơi đăng ký kết hôn ngày 17/12/2007*)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn